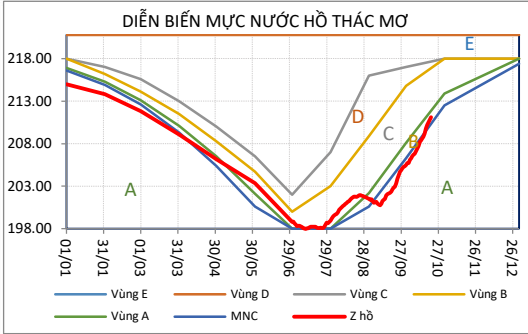


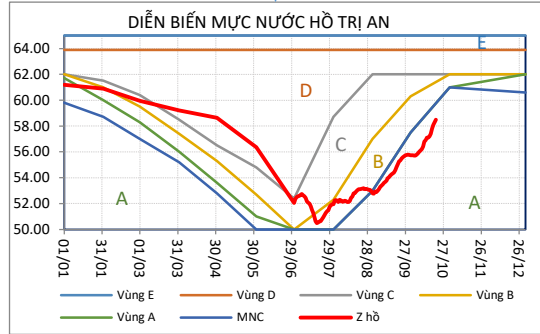
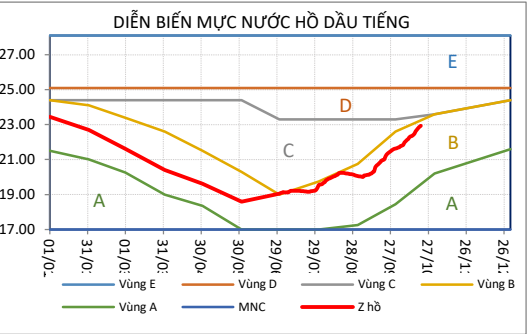
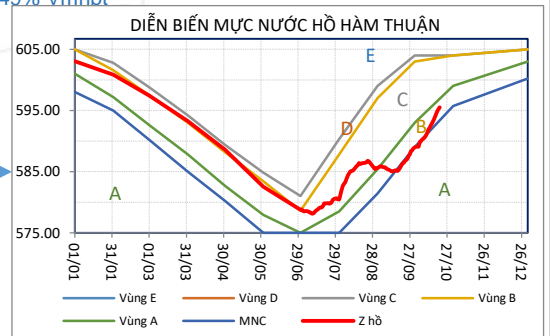
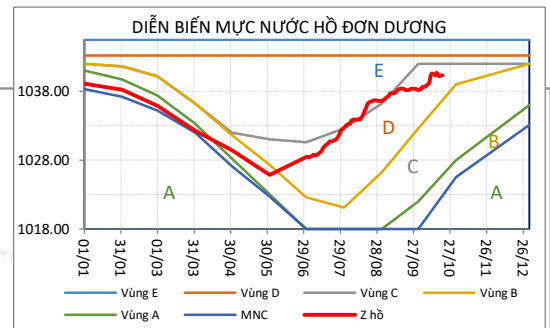
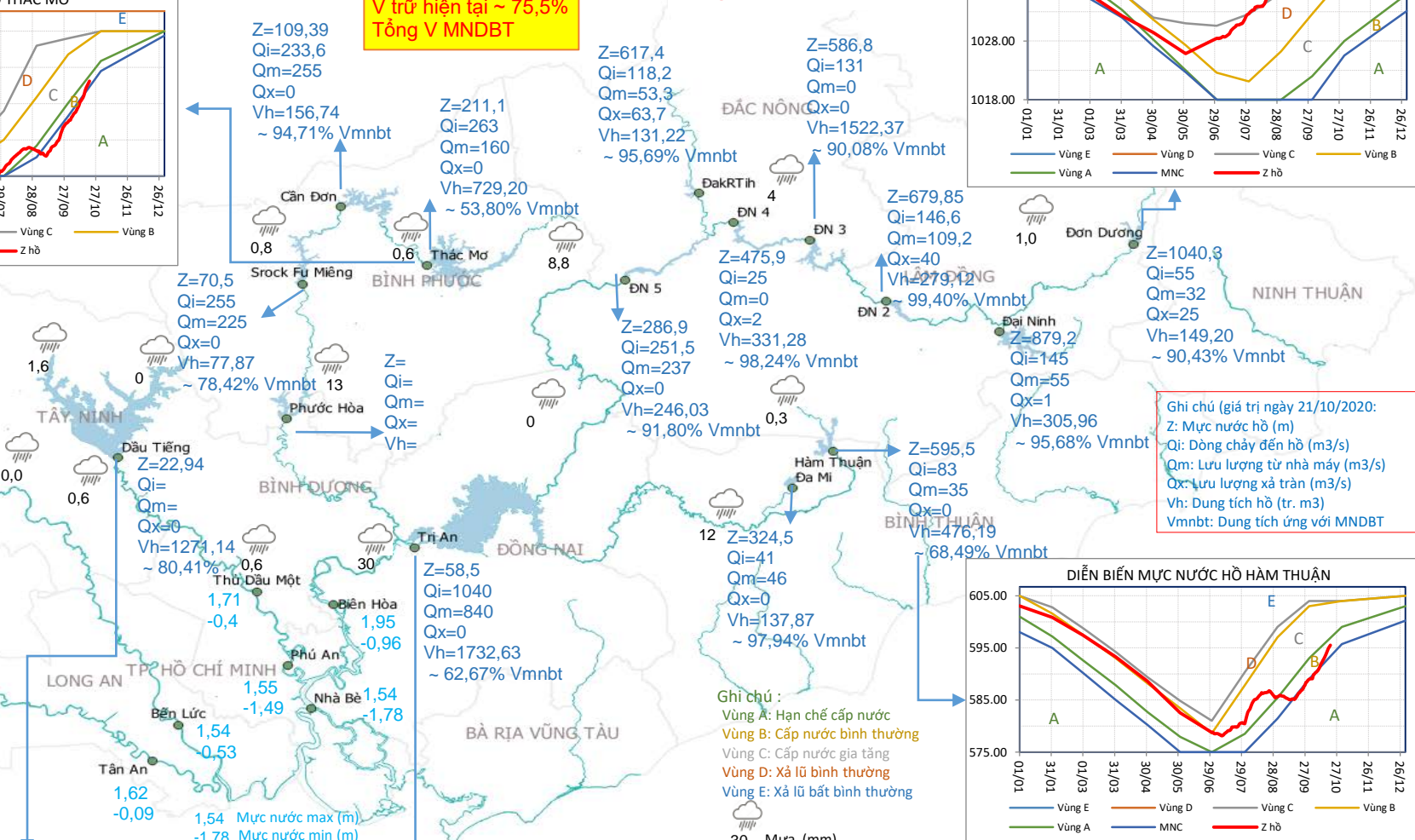
# BẢN TIN DỰ BÁO LŨ HỆ THỐNG HỒ CHỨA TRÊN LƯU VỰC SÔNG ĐỒNG NAI

Ngày 21/10/2020



V trữ hiện tại ~ 75,5%  
Tổng V MNBĐT

Đặc trưng	Thác Mơ	Đầu Tiếng	Cần Đơn	Srock Phú Miêng	Phước Hoà	Đầu Tiếng
MNGC(m)	220,80	111,44	111,44	73,60	48,25	26,92
MNBĐT(m)	218,00	110,00	110,00	72,00	42,90	24,40
MNC(m)	198,00	104,00	104,00	70,00	42,50	17,40
Vpl(tr.m3)	312,82	67,24	67,24	29,30	160,16	162,40
Vhi(tr.m3)	1238,67	79,87	79,87	28,57	111,97	1110,80
Vc(tr.m3)	116,68	85,62	85,62	70,73	86,23	470,00
Qxá(m3/s)	3.539	5.287	5.287	6.153	7.300	2.800
Qnm(m3/s)	186,00	2.688,00	2.688,00	302,00	75,00	60,00



Đặc trưng	Đa Nhim	Đại Ninh	Đồng Nai 2	Đồng Nai 3	Đồng Nai 4	Đak R.TiH thượng	Đồng Nai 5	Tri An	Hàm Thuận	Đa Mi
MNGC(m)	1044,60	882,60	681,61	593,24	479,24	619,53	290,74	63,90	606,70	327,40
MNBĐT(m)	1042,00	880,00	680,00	590,00	476,00	618,00	290,00	62,00	605,00	325,00
MNC(m)	1018,00	860,00	675,00	570,00	474,00	603,00	275,00	50,00	575,00	323,00
Vpl(tr.m3)	11,44	53,78	21,28	188,16	329,34	15,06	110,74	642,38	45,36	16,65
Vhi(tr.m3)	155,14	251,73	55,90	891,48	16,70	101,81	106,30	2546,70	522,50	11,62
Vc(tr.m3)	9,86	68,04	224,90	798,58	320,50	35,31	161,70	218,03	172,73	129,16
Qxá(m3/s)	4.301	6.000	8.663	10.188	10.188	2.330	11.300	18.700	4.500	820
Qnm(m3/s)	24,00	52,00	137,00	215,00	221,00	50,00	294,00	880,00	136,00	137,00